

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC

Ngành: KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

ÁP DỤNG KHÓA NĂM 2018

(Đính kèm Quyết định số 3036/QĐ-KHTN, ngày 28/12/2018)

1. Loại chương trình đào tạo:

- Chương trình nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 1 – PT1*)
- Chương trình định hướng nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 2 – PT2*)
- Chương trình định hướng ứng dụng (*dưới đây gọi là Phương thức 3 – PT3*)

2. Khung chương trình:

a. Thời gian đào tạo:

Đối tượng người học	Số tín chỉ tốt nghiệp ở bậc đại học	Thời gian đào tạo ThS chính qui
Nhóm đối tượng 2 (NĐT 2)	≥ 135 tín chỉ	= 2 năm
Nhóm đối tượng 3 (NĐT 3)	≥ 120 tín chỉ	= 2 năm

Học viên được thay đổi đối tượng người học theo nguyên tắc như sau:

NĐT 2 \longrightarrow NĐT 3

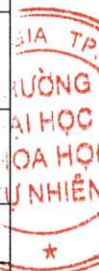
b. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Loại chương trình	Đối tượng	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ			Luận văn
			Kiến thức chung (Triết, ngoại ngữ)	Kiến thức cơ sở và CN		
				Bắt buộc	Tự chọn	
Phương thức 1	NĐT 2	45	3	8	14	20
	NĐT 3	60	3	16	21	20
Phương thức 2	NĐT 2	45	3	13	14	15
	NĐT 3	60	3	16	26	15
Phương thức 3	NĐT 2	45	3	16	17	9
	NĐT 3	60	3	16	31	9

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

c. Khung chương trình

Stt	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TH, TN, TL
A		Phần kiến thức chung	3	3	0
1.	MTR	Triết học	3	3	0
2.	MNN	Ngoại ngữ			
B		Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành			
B.1		Môn học bắt buộc	16		
1.	MNC	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0
2.	MMT001	Các nguyên lý khoa học môi trường	2	2	0
3.	MMT002	Sinh thái môi trường	3	2	1
4.	MMT003	Địa học môi trường ứng dụng	3	2	1
5.	MMT004	Hóa môi trường nâng cao	3	2	1
6.	MMT005	Viễn thám và GIS ứng dụng	3	2	1
B.2		Môn học tự chọn			
1.	MMT006	Tài nguyên nước và sử dụng hợp lý	3	2	1
2.	MMT007	Sinh thái-Môi trường đất ngập nước	3	2	1
3.	MMT008	Các phương pháp phân tích môi trường hiện đại	3	2	1
4.	MMT009	Quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường	3	2	1
5.	MMT010	Công nghệ xử lý nước thải	3	2	1
6.	MMT012	Phân tích hệ thống trong quản lý môi trường	3	2	1
7.	MMT014	Đánh giá tác động môi trường	2	2	0
8.	MMT015	Mô hình hóa môi trường	3	2	1
9.	MMT016	Phương pháp phân tích số liệu trong môi trường	3	2	1
10.	MMT017	Đánh giá rủi ro môi trường	2	2	0
11.	MMT018	Kinh tế môi trường	2	2	
12.	MMT024	Quản lý môi trường	2	2	0
13.	MMT019	Biến đổi khí hậu và chính sách môi trường toàn cầu	2	2	0
14.	MMT020	Chuyên đề kiến thức nâng cao	3	2	1
15.	MMT021	Vi sinh môi trường	3	2	1
16.	MMT039	Năng lượng và môi trường	3	2	1



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

Stt	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TH, TN, TL
17.	MMT022	Độc học môi trường	2	2	0
18.	MMT023	Quản trị tài sản trí tuệ & chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên & công nghệ	3	3	0
		NĐT 2			
19.		Các môn học thuộc ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường	≤ 9		
		NĐT 3			
20.		Các môn học thuộc ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường	≤ 15		
C	MLV	Luận văn tốt nghiệp			
1	PT 1	Luận văn + Bài báo khoa học (*)	20		
2	PT 2	Luận văn	15		
3	PT 3	Luận văn	9		

(*) Bài báo khoa học:

- Trước khi bảo vệ luận văn thạc sĩ học viên phải là tác giả chính (*đứng tên đầu trong nhóm tác giả*) của ít nhất 1 bài báo khoa học công bố nội dung hoặc một phần nội dung nghiên cứu của luận văn. Bài báo phải được đăng hoặc chấp nhận đăng trong các Tạp chí, Kỷ yếu khoa học được tính điểm thuộc danh mục do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước qui định.

- Bài báo phải có tên Trường đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM là 1 trong các cơ quan chủ quản của học viên, cách trình bày như sau:

Ví dụ: Nguyễn Văn A ^{(1),(2)}

Tên tiếng Việt:

(1) Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM.

(2) tên tiếng Việt cơ quan chủ quản khác của học viên

Tên tiếng Anh:

(1) University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City.

(2) tên tiếng Anh cơ quan chủ quản khác của học viên

